



SỞ GD&ĐT BÌNH PHƯỚC
Hội đồng thi **TRƯỜNG THPT LỘC THÁI**

**KẾT QUẢ ĐIỂM THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
NĂM HỌC 2022 - 2023**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Phòng thi	Điểm môn Văn	Điểm môn Toán	Điểm Tiếng Anh	Điểm m u tiên, KK
1	Trần Quốc An	01/01/2007	Bình Phước	Kinh	290001	001	1	0	5.75	0
2	Vũ Trường An	03/02/2007	Bình Dương	Kinh	290002	001	7.5	9.125	8	0
3	Đào Thị Vân Anh	25/03/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290003	001	7	2.625	6.25	0
4	Hà Nguyễn Diệu Anh	12/10/2007	Lộc Ninh, Bình	Mường	290004	001	6.5	2.75	5.75	0.5
5	Huỳnh Nhật Anh	20/09/2007	Bình Phước	Kinh	290005	001	5.75	7.625	8.75	0
6	Lê Công Tuấn Anh	21/03/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290006	001	4.25	6.625	7	0
7	Nguyễn Đào Phương Anh	15/08/2007	Bình Dương	Kinh	290007	001	4	3.125	7.25	0
8	Nguyễn Hoàng Phương Anh	23/11/2007	TP HCM	Kinh	290008	001	5.25	5.125	5.25	0
9	Nguyễn Lê Thùy Anh	15/10/2007	Bình Phước	Kinh	290009	001	6.5	4.5	8	0
10	Nguyễn Ngọc Phương Anh	22/04/2007	Bình Phước	Kinh	290010	001	5.5	6	5.25	0
11	Nguyễn Phạm Quỳnh Anh	08/05/2007	Bệnh viện đa khoa	Kinh	290011	001	5.75	2.75	6.5	0
12	Nguyễn Phương Anh	26/04/2007	Bình Dương	Kinh	290012	001	6	4.875	8	0
13	Nguyễn Thị Kim Anh	10/08/2007	Bình Phước	Kinh	290013	001	4	7.75	7	0
14	Nguyễn Văn Anh	13/02/2007	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	290014	001	7.25	8.75	7	0
15	Phạm Tấn Anh	11/02/2007	Huyện Lộc Ninh,	Kinh	290015	001	3.5	4	4.75	0.5
16	Thị Kim Anh	04/09/2007	Bình Phước	S'Tiêng	290016	001	6.25	3.75	6	0.5
17	Trần Thị Hoài Anh	22/09/2007	Bình Phước	Kinh	290017	001	4.5	2.625	3.75	0
18	Trần Thị Quỳnh Anh	12/01/2007	Bình Phước	Kinh	290018	001	7.25	6.625	6.75	0
19	Trần Trúc Anh	01/06/2007	Bình Phước	Kinh	290019	001	7.25	8.875	6.75	0
20	Văn Thị Phương Anh	03/01/2007	Vĩnh Long	Kinh	290020	001	7.75	8.625	7	0
21	Vũ Phương Lan Anh	12/07/2007	Bình Dương	Kinh	290021	001	3	6.5	4.25	0
22	Nguyễn Công ánh	01/04/2007	Bình Phước	Nùng	290022	001	5.25	7.125	4.75	0.5
23	Huỳnh Gia Ân	03/04/2007	Bình Phước	Kinh	290023	001	5.5	8.375	3.75	0
24	Mai Thị Ngọc Ân	28/10/2007	Gia Định, TP. HCM	Kinh	290024	001	6.25	3.625	5.25	0
25	Nguyễn Lưu Gia Ân	09/07/2007	Bình Dương	Kinh	290025	002	7.75	7.5	6.75	0
26	Đinh Gia Hồng Bảo	03/10/2007	Bình Phước	Nùng	290026	002	2.75	5.75	5.5	0.5

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Phòng thi	Điểm môn Văn	Điểm môn Toán	Điểm Tiếng Anh	Điểm ưu tiên, KK
27	Mai Huy Bảo	26/06/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290027	002	4.75	8.625	8.5	0
28	Nguyễn Gia Bảo	19/10/2007	Bình Phước	Kinh	290028	002	2.5	7.125	5.75	0
29	Nguyễn Vũ Hoàng Gia Bảo	04/04/2007	Thành Phố HCM	Kinh	290029	002	4.75	8.25	5	0
30	Trần Gia Bảo	12/10/2007	Bình Phước	Kinh	290030	002	2.5	4.375	4.75	0
31	Vũ Ngọc Gia Bảo	18/08/2007	Bình Phước	Kinh	290031	002	4.5	4.875	4	0
32	Điểu Bình	06/02/2007	Bình Phước	S'Tiêng	290032	002	1	1	2.75	0.5
33	Đoàn Ngọc Kim Bình	25/03/2007	Huyện Lộc Ninh,	Kinh	290033	002	6	3.75	3.25	0
34	Lê Thị Thanh Bình	25/05/2007	Bình Phước	Kinh	290034	002	7.25	1.75	2.5	0
35	Nguyễn Văn Bình	23/02/2007	Bình Phước	Kinh	290035	002	2.5	1	4.5	0
36	Lê Thị Minh Châu	13/06/2007	Bình Phước	Kinh	290036	002	6	8.375	6.5	0
37	Tô Ngọc Phương Chi	29/11/2007	TP. HCM	Kinh	290037	002	3.5	1.75	3.25	0
38	Lương Quyết Chí	28/06/2007	Bệnh viện Lộc Ninh,	Kinh	290038	002	4.75	6.5	4.25	0
39	Phan Thị Đồng Chinh	28/07/2007	Bình Phước	Kinh	290039	002	5.25	4	3.25	0
40	Lưu Xuân Chính	13/10/2007	TP HCM	Kinh	290040	002	5	5.125	3.75	0
41	Lý Thị Kiều Diễm	22/04/2007	Huyện Lộc Ninh,	Nùng	290041	002	6	2.125	3.25	0.5
42	Trần Quang Dinh	14/04/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290042	002	1.75	3.125	3.25	0
43	Đoàn Anh Dũng	12/11/2007	Bình Phước	Kinh	290043	002	2.75	5.25	2.5	0
44	Nguyễn Chi Dũng	03/03/2007	Bình Phước	Kinh	290044	002	3.5	4.875	3.5	0
45	Nguyễn Tấn Dũng	03/04/2007	Bình Phước	Kinh	290045	002	1.5	2.75	3.75	0
46	Thái Mạnh Dũng	19/10/2007	Bình Phước	Kinh	290046	002	5.5	6	3.25	0
47	Đoàn Ngọc Duy	16/07/2007	Bệnh viện Lộc Ninh,	Kinh	290047	002	6	6.375	5	0
48	Hoàng Anh Duy	30/01/2007	Huyện Lộc Ninh,	Kinh	290048	002	3.75	2	3.25	0.5
49	Lê Thị Phương Duyên	26/03/2007	Bình Phước	Kinh	290049	003	7.75	8.5	5.5	0
50	Trần Thanh Dự	05/12/2007	Bình Dương	Kinh	290050	003	3	7.875	3	0
51	Nguyễn Thị ánh Dương	17/01/2007	Bình Phước	Kinh	290051	003	5.25	4.625	4	0
52	Nguyễn Thị Thùy Dương	24/05/2007	Bình Dương	Kinh	290052	003	3	7.75	5.5	0
53	Nguyễn Văn Dương	08/06/2007	Bình Phước	Kinh	290053	003	1	3.25	1.75	0
54	Phạm Hoàng Hải Đạt	08/12/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290054	003	1.5	3.25	3.5	0

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Phòng thi	Điểm môn Văn	Điểm môn Toán	Điểm Tiếng Anh	Điểm m.ư. tiên, KK
55	Phạm Văn Đạt	02/12/2007	Vĩnh Phúc	Kinh	290055	003	1.5	3.125	4.75	0
56	Nguyễn Sỹ Đăng	09/01/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290056	003	2.25	3.75	3.5	0
57	Phạm Thanh Điền	01/01/2007	Bình Phước	Kinh	290057	003	2	4.125	1.5	0
58	Võ Nguyễn Trung Đức	28/06/2007	Bình Phước	Kinh	290058	003	5.5	4.875	3.5	0
59	Trần Văn Giang	03/11/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290059	003	5.25	6.875	5.25	0
60	Nguyễn Thị Ngọc Giàu	16/11/2007	Bình Phước	Kinh	290060	003	8.25	9	5	0
61	Đỗ Ngọc Ngân Hà	23/10/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290061	003	3.75	1.75	3.25	0
62	Đoàn Đức Hải	03/04/2007	Bình Phước	Kinh	290062	003	4.5	5.875	1.25	0
63	Lê Công Hoàng Hải	06/11/2007	Bình Phước	Kinh	290063	003	4	6.875	3.5	0
64	Nguyễn Ngọc Hải	04/08/2007	Bình Phước	Kinh	290064	003	4.25	3	3.25	0
65	Mai Thị Hồng Hạnh	13/02/2007	Bình Phước	Kinh	290065	003	4.5	6.125	5	0
66	Lâm Hào	28/12/2006	Huyện Lộc Ninh,	Khơ me	290066	003	0.75	0.125	2.25	0.5
67	Trịnh Viết Hào	23/08/2007	Bình Phước	Kinh	290067	003	4.75	7.25	4.25	0
68	Cao Ngọc Bảo Hân	25/09/2007	Bình Phước	Kinh	290068	003	5	6	3.75	0
69	Phan Ngọc Khả Hân	16/11/2007	TT Huế	Kinh	290069	003	6	8.625	7.75	0
70	Trần Lê Phước Hậu	01/08/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290070	003	4.25	5.875	4	0
71	Mai Thu Hiền	09/12/2007	Bình Phước	Kinh	290071	003	5.5	7	3.25	0
72	Võ Thị Thu Hiền	27/11/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290072	003	5.5	2.75	3.25	0
73	Trần Quang Hiến	30/06/2007	Bình Dương	Kinh	290073	004	3.5	4.625	5	0
74	Phạm Tuấn Hiệp	03/12/2007	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	290074	004	3.25	3	2	0
75	Đoàn Nguyễn Minh Hiếu	15/10/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290075	004	5.5	2.75	5.25	0
76	Đỗ Thanh Hiếu	03/05/2007	Bình Phước	Kinh	290076	004	4.75	7.875	4	0
77	Lê Thuận Hiếu	06/07/2006	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290077	004	2.5	0	2.5	0
78	Mai Trung Hiếu	06/03/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290078	004	5	3.5	4.75	0
79	Phạm Hoàng Hiếu	19/09/2007	Bình Phước	Kinh	290079	004	5	5.875	4.75	0
80	Trần Minh Hiếu	26/04/2007	Bình Phước	Kinh	290080	004	6	7.25	4	0
81	Trần Trung Hiếu	16/05/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290081	004	6.5	7.375	7.25	0
82	Phan Thị Thu Hoài	04/11/2007	Bình Phước	Kinh	290082	004	6.5	4	5.25	0

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Phòng thi	Điểm môn Văn	Điểm môn Toán	Điểm Tiếng Anh	Điểm ưu tiên, KK
83	Nguyễn Duy Hoàng	24/10/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290083	004	4.75	2.625	5	0
84	Nguyễn Đình Trọng Hoàng	01/05/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290084	004	6.5	5.125	6.5	0
85	Nguyễn Minh Hoàng	05/07/2007	Bình Phước	Kinh	290085	004	5	7.875	5.75	0
86	Nguyễn Vũ Hoàng	28/02/2007	Bình Dương	Kinh	290086	004	2.5	4	4.25	0
87	Đoàn Quốc Hội	11/05/2007	Bình Phước	Kinh	290087	004	2	2	1.5	0
88	Nguyễn Thúy Hồng	27/09/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290088	004	5	3.875	6.75	0
89	Trần Mạnh Hợi	07/01/2007	Huyện Lộc Ninh,	Kinh	290089	004	1.75	1	2.25	0
90	Mai Thị Huệ	08/04/2007	Bình Phước	Kinh	290090	004	7.5	7.375	4.5	0
91	Cao Gia Huy	03/05/2007	Bình Phước	Kinh	290091	004	3	1	2.5	0
92	Dương Gia Huy	21/11/2007	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	290092	004	4.25	1.875	1.75	0
93	Lưu Duy Gia Huy	11/07/2007	Bình Phước	Kinh	290093	004	1.5	1	2.5	0
94	Nguyễn Văn Huy	12/05/2007	Bình Phước	Kinh	290094	004	0.75	3	2.25	0
95	Nguyễn Văn Gia Huy	19/04/2007	Từ Dũ, TP. HCM	Kinh	290095	004	6.25	8.625	5.5	0
96	Nguyễn Xuân Huy	24/06/2007	Bình Dương	Kinh	290096	004	3.25	3.625	4	0
97	Trần Quang Huy	28/04/2007	Bình Phước	Kinh	290097	005	4.25	5.125	4.25	0
98	Vũ Trần Gia Huy	19/01/2007	Bình Phước	Kinh	290098	005	3.25	3.5	2.75	0
99	Mai Mỹ Huyền	11/01/2007	Vĩnh Long	Kinh	290099	005	5.5	2.375	2.75	0
100	Thân Thị Ngọc Huyền	20/10/2007	Bình Dương	Kinh	290100	005	6.25	3.5	6.5	0
101	Trần Thị Mỹ Huyền	24/07/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290101	005	2.25	0.25	4.5	0
102	Nguyễn Hưng	07/12/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290102	005	4.25	3.375	5	0
103	Phan Gia Hưng	09/10/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290103	005	2	1.625	2.25	0
104	Tô Chấn Hưng	20/12/2006	Bình Phước	Kinh	290104	005	4.25	5.25	5.25	0
105	Đỗ Thị Thiên Hương	16/05/2007	Bình Dương	Kinh	290105	005	3.25	7.75	5.25	0
106	Lê Thu Hương	24/06/2007	Bình Phước	Kinh	290106	005	2.5	3.75	3.75	0
107	Trần Thị Lan Hương	31/05/2007	Bình Phước	Kinh	290107	005	7.75	6.875	6	0
108	Võ Song Hương	24/12/2007	Bình Phước	Kinh	290108	005	3.5	2.75	2.75	0
109	Nguyễn Trọng Hữu	16/02/2007	Bình Phước	Kinh	290109	005	8	9.25	8.75	0
110	Lâm Kha	15/11/2005	Bình Phước	Khơ me	290110	005	0.5	1.375	3.5	0.5

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Phòng thi	Điểm môn Văn	Điểm môn Toán	Điểm Tiếng Anh	Điểm m u tiên, KK
111	Trần Quốc Khánh	27/07/2007	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	290111	005	3	5.75	6	0
112	Vũ Duy Khánh	10/11/2007	Bình Phước	Kinh	290112	005	0.75	1.625	2	0
113	Huỳnh Minh Khén	17/08/2007	Thành phố Bạc	Khơ me	290113	005	3.25	1.5	5.25	0.5
114	Đặng Anh Khoa	29/11/2007	Bình Phước	Kinh	290114	005	5	9	5.25	0
115	Đặng Nguyễn Anh Khoa	23/09/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290115	005	5	8.25	7.5	0
116	Phan Đăng Khoa	08/06/2007	Bình Dương	Kinh	290116	005	5.5	7.875	4.75	0
117	Nguyễn Đăng Khôi	02/11/2007	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	290117	005	3.75	8.375	4.25	0
118	Nguyễn Ngọc Khởi	10/10/2007	Thanh Hoá	Kinh	290118	005	3.75	2.125	3.5	0
119	Nguyễn Trung Kiên	12/07/2007	Bình Phước	Kinh	290119	005	6	9.25	8.25	0
120	Trần Chí Kiên	18/11/2007	Bình Phước	Kinh	290120	005	0.75	1.25	3.75	0
121	Dương Anh Kiệt	23/04/2007	Bình Phước	Kinh	290121	006	1.25	1.375	4.25	0
122	Hoàng Anh Kiệt	06/10/2007	Bình Dương	Kinh	290122	006	3.5	4.25	3.25	0
123	Nguyễn Tuấn Kiệt	26/04/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290123	006	5.5	8.25	7	0
124	Nguyễn Tuấn Kiệt	08/08/2007	Bình Phước	Kinh	290124	006	1.75	0.5	4.25	0
125	Điêu Thị Thúy Kiều	27/12/2007	Bình Phước	S'Tiêng	290125	006	2.25	1.25	2.5	0.5
126	Lê Thị Mỹ Lan	09/05/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290126	006	2.5	3.75	3.25	0
127	Ngô Thị Mỹ Lan	24/09/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290127	006	3.75	2.625	2	0
128	Thị S Lanh	31/08/2007	Huyện Lộc Ninh,	Khơ me	290128	006	4	3.25	3	0.5
129	Hoàng Thị Lành	19/05/2007	Bình Phước	Kinh	290129	006	6	3.875	4.75	0
130	Lê Mỹ Lệ	16/11/2007	Bình Phước	Kinh	290130	006	2.25	1.5	4	0
131	Nguyễn Thị Kim Liên	12/06/2007	Bình Phước	Kinh	290131	006	2.5	8.125	6.75	0
132	Dương Hoàng Linh	10/11/2007	Bình Phước	Kinh	290132	006	4.25	3.75	3.5	0
133	Phùng Đào Khánh Linh	11/08/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290133	006	5.75	5	3.25	0
134	Trần Thị Thùy Linh	25/05/2007	Bình Phước	Kinh	290134	006	4	4.25	3.5	0
135	Võ Bùi Huyền Linh	10/12/2007	Bình Phước	Kinh	290135	006	8	8.625	6.25	0
136	Phan Thị Hồng Loan	20/04/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290136	006	7.25	8.5	7.25	0
137	Đào Bửu Long	04/08/2007	Bình Phước	Kinh	290137	006	5.5	4.25	4.75	0
138	Trần Văn Long	01/01/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290138	006	6	7.75	7	0

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Phòng thi	Điểm môn Văn	Điểm môn Toán	Điểm Tiếng Anh	Điểm ưu tiên, KK
139	Nguyễn Xuân Lộc	22/09/2007	Bình Phước	Kinh	290139	006	3.75	8.5	5	0
140	Nguyễn Việt Vinh Luân	07/01/2007	Bình Phước	Kinh	290140	006	-1	-1	-1	0
141	Văn Việt Luân	19/02/2007	Bình Dương	Kinh	290141	006	5.25	8.5	5.75	0
142	Thị Sao Lương	19/05/2006	Bình Phước	Khơ me	290142	006	4.5	6.875	4	0.5
143	Bùi Thị Mai	16/11/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290143	006	6.75	8.5	5.25	0
144	Bùi Xuân Mai	30/09/2007	Bình Phước	Kinh	290144	006	4	6.5	4.75	0
145	Hoàng Thị Thanh Mai	19/05/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290145	007	7.25	8.75	7.75	0
146	Phạm Thị Tuyết Mai	19/09/2007	Bình Phước	Kinh	290146	007	4.25	1.625	3.5	0
147	Phan Công Minh	02/01/2007	Từ Dũ, TP. HCM	Kinh	290147	007	5.25	2.375	5.5	0
148	Thạch Quang Minh	18/02/2007	Huyện Lộc Ninh,	Khơ me	290148	007	2.5	2.25	6.75	0.5
149	Lý Thị Thảo My	22/10/2007	Bình Phước	Kinh	290149	007	8	8.25	5	0
150	Ngô Thị Kiều My	15/07/2007	Thị xã Bình	Kinh	290150	007	7.75	6.875	6	0.5
151	Nguyễn Thị Trà My	16/09/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290151	007	3	5.875	5	0
152	Trịnh Thị Thanh My	22/02/2007	Bình Dương	Kinh	290152	007	6.75	8.125	8	0
153	Nguyễn Hoàng Mỹ	06/07/2007	Bình Phước	Kinh	290153	007	4	6.5	4.25	0
154	Thị Si Na	03/05/2007	Bình Phước	Khơ me	290154	007	3.5	3.5	3.25	0.5
155	Lê Phương Nam	22/04/2006	Bình Phước	Kinh	290340	015	1.25	2.375	1.75	0
156	Nguyễn Đăng Nam	08/11/2007	Bình Phước	Kinh	290155	007	5.5	2.25	3	0
157	Mã Kim Ngân	10/11/2007	Long An	Kinh	290156	007	5	4	5.25	0
158	Nguyễn Ngọc Ngân	15/01/2007	Huyện Lộc Ninh,	Kinh	290157	007	5.25	7.25	5.25	0.5
159	Nguyễn Thị Bích Ngân	24/11/2007	Huyện Lộc Ninh,	Kinh	290158	007	6	4.75	5.25	0.5
160	Phạm Thị Bích Ngân	16/11/2007	Bình Phước	Kinh	290159	007	4.5	5	4.25	0
161	Nguyễn Trần Xuân Nghi	13/04/2007	Bình Phước	Kinh	290160	007	6.25	5.5	3.25	0
162	Trần Thị Ngọc Nghi	05/10/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290161	007	6.25	5.5	5	0
163	Nguyễn Minh Nghĩa	29/03/2007	Lâm Đồng	Kinh	290162	007	5	5.875	3.5	0
164	Nguyễn Thị Hoàng Nghĩa	09/08/2007	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	290163	007	6	9.25	5.75	0
165	Đinh Thị Thanh Ngọc	14/01/2007	Bình Phước	Kinh	290164	007	3.75	5	2.75	0
166	Lê Thị Yến Ngọc	22/01/2007	Bình Phước	Kinh	290165	007	4.5	8.5	6.75	0

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Phòng thi	Điểm môn Văn	Điểm môn Toán	Điểm Tiếng Anh	Điểm m u tiên, KK
167	Lê Trần Khánh Ngọc	19/11/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290166	007	2.75	5.25	2	0
168	Mai Thị Mỹ Ngọc	15/01/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290167	007	7.25	6.25	5	0
169	Trần Thị Thảo Nguyên	04/08/2007	Bình Phước	Kinh	290168	007	6.75	8.75	9	0
170	Trần Phi Nguyễn	22/05/2007	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	290169	008	4.25	6	3.75	0
171	Nguyễn Ngự Nguyệt	19/09/2007	Bình Phước	Kinh	290170	008	4.25	6.125	4.5	0
172	Lâm Nhã	26/05/2007	Bình Phước	Khơ me	290171	008	4.25	1.25	3.5	0.5
173	Đỗ Thị Thanh Nhân	17/01/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290172	008	6.75	1.25	4.25	0
174	Lê Thanh Nhân	17/11/2007	Bình Phước	Kinh	290173	008	4.5	5.875	3.75	0
175	Vũ Phương Nhân	08/08/2007	Bình Dương	Kinh	290174	008	4.75	5.75	2.25	0
176	Lý Minh Nhân	19/08/2007	Bình Phước	Kinh	290175	008	4.25	3.875	6	0
177	Nguyễn Hải Nhân	13/09/2007	Tiểu Giang	Kinh	290176	008	1.75	7.25	1.5	0
178	Trần Nguyễn Thanh Nhân	07/12/2007	Bình Phước	Kinh	290177	008	5.25	7.25	5.25	0
179	Hồ Minh Nhật	20/10/2007	Đồng Nai	Kinh	290178	008	1	1.375	2.25	0
180	Phạm Minh Nhật	13/12/2007	Bình Phước	Kinh	290179	008	3.75	3.25	3	0
181	Lâm Thị Yến Nhi	23/09/2007	Huyện Lộc Ninh, Bình	Khơ me	290180	008	3	1.375	4.25	0.5
182	Ngô Thị Yến Nhi	07/10/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290181	008	7.5	5	5.5	0
183	Nguyễn Ngọc Bảo Nhi	25/07/2007	Bình Dương	Kinh	290182	008	4.5	3	2.5	0
184	Nguyễn Thị ánh Nhi	18/11/2007	Bình Phước	Kinh	290183	008	6.25	6.5	4	0
185	Nguyễn Thị Ngọc Nhi	31/12/2007	Bình Phước	Kinh	290184	008	4.25	7.25	4.5	0
186	Nguyễn Thị Yến Nhi	08/09/2007	Bình Phước	Kinh	290185	008	2.5	2.75	4.25	0
187	Nguyễn Thị Yến Nhi	12/10/2007	Bình Phước	Kinh	290186	008	4	5.75	3	0
188	Trần Thị Bảo Nhi	05/07/2007	Bình Phước	Kinh	290187	008	4.5	4.75	3	0
189	Vũ Thị Hạnh Nhi	24/04/2007	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	290188	008	3.5	3.25	2.75	0.5
190	Lê Thị Phương Nhung	08/11/2007	Bình Phước	Kinh	290189	008	3.75	2.75	3	0
191	Trương Ngọc Kiều Nhung	18/10/2007	Huyện Lấp Vò,	Kinh	290190	008	4	2.25	2.25	0.5
192	Huỳnh Lê Quỳnh Như	05/01/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290191	008	8	5	7.75	0
193	Phạm Huỳnh Như	18/08/2007	Huyện Lộc Ninh,	Kinh	290192	008	3.75	2	2.25	0.5
194	Mai Thị Kiều Oanh	08/02/2007	Bình Phước	Kinh	290193	009	3.25	2	3.75	0

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Phòng thi	Điểm môn Văn	Điểm môn Toán	Điểm Tiếng Anh	Điểm m u tiên, KK
195	Vũ Nguyễn Hoàng Oanh	19/08/2007	Bình Phước	Kinh	290194	009	6.5	8.25	9.5	0
196	Hồ Minh Phát	08/08/2007	Bình Dương	Kinh	290195	009	3.5	7.25	3.75	0
197	Nguyễn Tiết Phi	27/07/2007	Bình Phước	Kinh	290196	009	8	9.25	8.25	0
198	Nguyễn Ngọc Phong	14/06/2007	Bình Phước	Kinh	290197	009	5.5	8.375	4.75	0
199	Phạm Phong Phú	18/08/2007	Bình Phước	Kinh	290198	009	4.5	7.75	4	0
200	Đặng Thanh Phúc	09/08/2007	Xã Bình Mỹ,	Kinh	290199	009	3.5	6.5	6.5	0
201	Nguyễn Văn Hoàng Phúc	14/03/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290200	009	5.5	9	6.75	0
202	Nguyễn Văn Trọng Phúc	03/12/2006	Bình Dương	Kinh	290201	009	3.5	7.25	3.25	0
203	Lê Đình Phùng	02/01/2007	Bình Dương	Kinh	290202	009	3.5	4.25	6.25	0
204	Đặng Minh Phụng	07/05/2007	Bình Phước	Kinh	290203	009	0.25	0.125	2.25	0
205	Tăng Nghi Phụng	05/10/2007	Bình Phước	Hoa	290204	009	7	9.125	6	0.5
206	Lâm Phước	11/05/2007	Huyện Lộc Ninh,	Khơ me	290205	009	3.5	0.5	2.25	0.5
207	Nguyễn Hoàng Anh Phước	08/11/2007	Bình Phước	Kinh	290206	009	1.5	1.5	3.5	0
208	Thị Bình Phước	15/06/2007	Huyện Lộc Ninh,	Khơ me	290207	009	1	2	2.75	0.5
209	Nguyễn Thị Mai Phương	02/06/2007	Bình Phước	Kinh	290208	009	4	6.25	4.25	0
210	Phạm Thu Phương	13/04/2007	Bình Phước	Kinh	290209	009	7.25	8.625	3.5	0
211	Trần Thị Minh Phương	21/11/2006	Bình Phước	Kinh	290210	009	3.75	3.875	2	0
212	Nguyễn Thái Anh Quân	12/04/2007	Đồng Nai	Kinh	290211	009	4	6	4	0
213	Nguyễn Hữu Quốc	23/05/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290212	009	5.25	3.625	4.5	0
214	Điểu Minh Quy	19/01/2007	Bình Long,	S'Tiêng	290213	009	3.25	1.125	4	0.5
215	Nguyễn Hoàng Đức Quý	13/03/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290214	009	4.5	1.375	2.75	0
216	Trần Văn Quý	04/07/2007	Huyện Lộc Ninh,	Kinh	290215	009	3.75	4.5	4	0
217	Lê Hoàng Tú Quyên	01/01/2007	Bình Phước	Kinh	290216	009	3.25	5.5	3.25	0
218	Lê Thị Tú Quyên	27/03/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290217	010	3.25	3.875	3.75	0
219	Phan Thị Hà Quyên	17/04/2007	Bình Phước	Kinh	290218	010	8	8.75	8.75	0
220	Trần Thị Ngọc Quyên	17/09/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290219	010	2.5	3.875	2.75	0
221	Võ Tấn Quyên	04/04/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290220	010	2	2.375	2.5	0
222	Đặng Thị Như Quỳnh	14/08/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290221	010	4	5	3	0

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Phòng thi	Điểm môn Văn	Điểm môn Toán	Điểm Tiếng Anh	Điểm ưu tiên, KK
223	Hồ Thị Nhật Quỳnh	26/09/2007	Bình Phước	Kinh	290222	010	5.25	8.875	4	0
224	Nguyễn Vũ Thục Quỳnh	05/01/2007	Từ Dũ, TP. HCM	Kinh	290223	010	3.75	7.75	5.5	0
225	Phạm Như Quỳnh	21/07/2007	Bình Phước	Kinh	290224	010	5	8.25	3	0
226	Phạm Thị Như Quỳnh	28/12/2007	Bình Dương	Kinh	290225	010	5.5	6.25	3.5	0
227	Phan Thị Diễm Quỳnh	01/02/2007	Huyện Lộc Ninh,	Kinh	290226	010	6.75	8.875	5.75	0
228	Văn Thị Như Quỳnh	27/10/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290227	010	3.25	6.625	5.5	0
229	Lâm Rước	10/12/2005	Tân Châu, Tây Ninh	Khơ me	290228	010	0.75	0.125	3.25	0.5
230	Nguyễn Văn Sang	19/12/2007	Bình Phước	Kinh	290229	010	1.75	3.5	4	0
231	Võ Quang Sang	18/01/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290230	010	4.25	7.25	8.75	0
232	Thị Sol	10/06/2007	Huyện Lộc Ninh,	Khơ me	290231	010	2.75	3.25	4.5	0.5
233	Hồ Thanh Sơn	29/08/2007	Bình Phước	Kinh	290232	010	5	6.875	4	0
234	Nguyễn Lý Sỹ	02/02/2007	Bình Phước	Kinh	290233	010	5.5	4.5	2.5	0
235	Hoàng Anh Tài	18/01/2007	Huyện Lộc Ninh,	Kinh	290234	010	4.5	4.25	6.5	0
236	Lý Kim Tài	14/03/2007	TP HCM	Kinh	290235	010	3.5	5	5.75	0
237	Bùi Thế Tâm	14/01/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290236	010	6	4.25	7.25	0
238	Trần Anh Tâm	11/05/2007	Bình Phước	Kinh	290237	010	1.75	2.5	5.5	0
239	Đặng Duy Tân	05/12/2007	Bình Dương	Kinh	290238	010	2.25	2.5	4	0
240	Nguyễn Ngọc Tân	13/06/2007	Bình Phước	Kinh	290239	010	2.5	3.75	3.75	0
241	Trần Nhật Tân	07/07/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290240	010	4.75	8.5	8.5	0
242	Lưu Nguyễn Hoàng Thái	14/04/2007	Bình Phước	Kinh	290241	011	6.75	7.875	5.25	0
243	Phạm Văn Thái	22/12/2007	Huyện Lộc Ninh,	Kinh	290242	011	5.5	7.625	6.25	0.5
244	Trần Đình Thái	06/11/2007	Hưng Yên	Kinh	290243	011	3.25	4.5	3	0
245	Trương Lê Minh Quốc Thái	01/01/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290244	011	0.5	1.5	3.25	0
246	Huỳnh Nhật Thanh	21/08/2007	Bình Phước	Kinh	290245	011	3.25	6.75	2.5	0
247	Mai Thị Phương Thảo	17/08/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290246	011	4	4.5	3.5	0
248	Nguyễn Hoàng Thanh Thảo	15/11/2007	TP HCM	Kinh	290247	011	3.75	6.875	2.75	0
249	Nguyễn Kim Thảo	29/08/2007	Bình Phước	Kinh	290248	011	1.25	3.75	3	0
250	Nguyễn Thanh Thảo	16/04/2007	Bình Phước	Kinh	290249	011	3.5	7	4.25	0

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Phòng thi	Điểm môn Văn	Điểm môn Toán	Điểm Tiếng Anh	Điểm ưu tiên, KK
251	Trần Thị Thu Thảo	19/05/2007	Bình Phước	Kinh	290250	011	6.75	9	4.75	0
252	Vũ Thị Thanh Thảo	30/06/2007	Bình Phước	Kinh	290251	011	6	5.875	2.5	0
253	Mai Bá Thêm	01/11/2007	Bình Dương	Kinh	290252	011	2.75	7	4.25	0
254	Nguyễn Đại Thiện	05/07/2007	Bệnh viện đa khoa	Kinh	290253	011	4.5	9.25	6.5	0
255	Nguyễn Đức Thiện	17/11/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290254	011	6	7.625	3.75	0
256	Nguyễn Trần Thanh Thiện	22/01/2007	Bình Phước	Kinh	290255	011	2.5	2.75	4	0
257	Nguyễn Vũ Thiện	23/04/2007	Bình Phước	Kinh	290256	011	3.25	2	1.75	0
258	Huỳnh Tấn Thiết	04/10/2007	Bình Phước	Kinh	290257	011	6	8.5	6.75	0
259	Trần Hưng Thịnh	16/05/2007	Bình Dương	Kinh	290258	011	5.5	7.375	4.75	0
260	Nguyễn Anh Thuận	01/01/2007	Bình Phước	Kinh	290259	011	3.5	2.5	6.5	1
261	Nguyễn Lê Đức Thuận	18/05/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290260	011	3.25	3.375	3.75	0
262	Nguyễn Tăng Lê Thuận	17/04/2007	Bình Phước	Kinh	290261	011	6	8.625	8.5	0
263	Nguyễn Tiến Thuận	05/10/2007	Bình Phước	Kinh	290262	011	4.75	8.375	4.75	0
264	Bùi Phương Thủy	24/10/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290263	011	3	3.5	5.75	0
265	Phạm Thị Diễm Thủy	26/03/2007	Bình Phước	Kinh	290264	011	7.5	8.875	7.25	0
266	Nguyễn Thị Hồng Thủy	10/05/2007	Bình Phước	Kinh	290265	012	4.5	5.75	3	0
267	Phạm Thu Thủy	22/10/2007	Bình Phước	Kinh	290266	012	5	6	5.25	0
268	Đặng Minh Thư	20/11/2007	Bình Phước	Kinh	290267	012	8	9.25	7.5	0
269	Lý Thị Anh Thư	17/08/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290268	012	2.75	7.5	6	0
270	Nguyễn Đăng Anh Thư	11/04/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290269	012	5.75	7	5.75	0
271	Nguyễn Đức Thư	07/07/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290270	012	2.5	0.5	3.25	0
272	Nguyễn Ngọc Anh Thư	09/12/2007	Bình Phước	Kinh	290271	012	7.25	8.875	6	0
273	Trần Phạm Minh Thư	30/01/2007	Đồng Nai	Kinh	290272	012	7.75	8	7.25	0
274	Võ Anh Thư	09/09/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290273	012	2	6.375	4.75	0
275	Nguyễn Hữu Thức	11/09/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290274	012	2	2.875	4.25	0
276	Nguyễn Hoài Thương	11/06/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290275	012	4.75	5	5.75	0
277	Đoàn Thị Kiều Tiên	01/06/2007	Bình Phước	Kinh	290276	012	6.75	5	5.25	0
278	Hoàng Thị Thủy Tiên	20/07/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290277	012	3.75	5.25	4	0

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Phòng thi	Điểm môn Văn	Điểm môn Toán	Điểm Tiếng Anh	Điểm m u tiên, KK
279	Nguyễn Thị Thanh Tiên	29/01/2007	Bình Phước	Kinh	290278	012	7.25	5	3.25	1
280	Lê Thị Bích Tiên	23/04/2007	Bình Phước	Kinh	290279	012	5.5	7.375	4.25	0
281	Phan Quang Tiến	08/01/2007	Huyện Lộc Ninh,	Kinh	290280	012	4	5.375	5.5	0
282	Võ Đại Minh Tiến	28/09/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290281	012	4.25	3.375	3.25	0
283	Đỗ Ngọc Tình	16/08/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290282	012	3.5	5.5	3.75	0
284	Đinh Thanh Tính	11/04/2007	TP Hồ Chí MINH	Kinh	290283	012	5.5	4.5	4.25	0
285	Huỳnh Thiện Toàn	10/06/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290284	012	5.5	6.125	5.75	0
286	Đỗ Thị Thùy Trang	10/05/2007	Bình Phước	Kinh	290285	012	1.5	2.75	2.5	0
287	Nguyễn Thị Huyền Trang	10/01/2007	Huyện Lộc Ninh,	Kinh	290286	012	4	3.75	4.25	0.5
288	Nguyễn Thị Thùy Trang	16/11/2007	Bình Phước	Kinh	290287	012	3	5.25	4	0
289	Phạm Thị Đoan Trang	04/06/2007	Bình phước	Kinh	290288	012	6.75	4.375	4	0
290	Huỳnh Thị Ngọc Trâm	14/06/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290289	013	3.75	2	5	0
291	Lê Ngọc Trâm	14/10/2007	Bình Dương	Kinh	290290	013	6.5	8.375	5.5	0
292	Lê Nguyễn Bảo Trâm	12/09/2007	Bình Phước	Kinh	290291	013	6	8.125	5.5	0
293	Trịnh Ngọc Trâm	06/11/2007	Bình Dương	Kinh	290292	013	5	8.125	5.5	0
294	Đặng Huyền Trân	13/12/2007	Huyện Lộc Ninh,	Kinh	290293	013	2.25	3	4.25	0.5
295	Nguyễn Bảo Trân	21/11/2007	Bình Long,	Kinh	290294	013	6.5	8.875	9	0
296	Nguyễn Trần Bảo Trân	02/07/2007	Bình Dương	Kinh	290295	013	4	5.5	2.25	0
297	Trương Ngọc Bảo Trân	14/07/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290296	013	6.5	8.875	9.25	0
298	Nguyễn Minh Trí	14/01/2006	Bình Phước	Kinh	290297	013	2.5	2.25	4.75	0
299	Nguyễn Văn Hải Trí	07/08/2007	Bình Phước	Kinh	290298	013	6	8.875	6	0
300	Trần Phước Trí	27/10/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290299	013	2	4.875	4.25	0
301	Nguyễn Thị Thảo Trinh	30/10/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290300	013	5.25	7.125	4.75	0
302	Đỗ Quốc Trọng	30/03/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290301	013	5	2.75	6	0
303	Nguyễn Duy Trọng	13/03/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290302	013	5	4.375	3.5	0
304	Dương Thị Thanh Trúc	08/10/2007	Huyện Lộc Ninh,	Kinh	290303	013	2.75	1.875	3.75	0
305	Đào Thị Hoài Trúc	24/08/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290304	013	6.75	4.125	5.75	0
306	Lê Thanh Trường	13/10/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290305	013	1.75	1.25	5.5	0

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Phòng thi	Điểm môn Văn	Điểm môn Toán	Điểm Tiếng Anh	Điểm ưu tiên, KK
307	Nguyễn Nhật Trường	07/05/2007	Bình Phước	Kinh	290306	013	5	8.125	5	0
308	Phạm Viết Nhật Trường	30/09/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290307	013	2.25	5.75	4	0
309	Châu Văn Tú	27/10/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290308	013	3	2.25	5.25	0
310	Nguyễn Tuấn Tú	22/10/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290309	013	5	2.5	3.75	0
311	Ngô Anh Tuấn	25/10/2007	Bình Phước	Kinh	290310	013	2.75	2.875	3.5	0
312	Nguyễn Đình Anh Tuấn	30/11/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290311	013	1.75	1.75	4.5	0
313	Nguyễn Phạm Anh Tuấn	12/06/2007	Bình Phước	Kinh	290312	013	2	4.75	3.25	0
314	Nguyễn Phi Tuấn	04/10/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290313	014	3	4	3.75	0
315	Trần Gia Tuấn	03/08/2007	Từ Dũ - TP. HCM	Kinh	290314	014	1	6.5	4.5	0
316	Vũ Hoàng Anh Tuấn	13/07/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290315	014	2.5	5.75	4.75	0
317	Nguyễn Thị Thanh Tuyển	20/12/2007	Bình Phước	Kinh	290316	014	5	3.625	4	0
318	Nguyễn Thị Cát Tường	28/11/2007	Bình Phước	Kinh	290317	014	5	4.125	3.25	0
319	Đinh Ngọc Xuân Uyên	13/05/2007	Long An	Kinh	290318	014	4	5.75	5	0
320	Thượng Huỳnh Thanh Uyên	19/10/2007	Bình Phước	Kinh	290319	014	4	4	3.25	0
321	Hà Tuấn Việt	20/08/2007	Bình Phước	Kinh	290320	014	2.25	5.5	2.75	0
322	Nguyễn Đức Trí Việt	08/09/2007	Huyện Lộc Ninh,	Kinh	290321	014	5.25	4.5	3.25	0
323	Nguyễn Như Vinh	21/01/2007	Thái Bình	Kinh	290322	014	3.25	1.125	4.25	0
324	Văn Công Quang Vinh	18/10/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290323	014	1.75	2.75	1.5	0
325	Vũ Thanh Vinh	08/01/2007	Hưng Yên	Kinh	290324	014	5.75	5.75	4.25	0
326	Huỳnh Thanh Vũ	02/04/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290325	014	5.25	6.5	4.75	0
327	Cao Tường Vy	19/02/2007	Bình Phước	Kinh	290326	014	4	8.125	5	0
328	Đặng Thị Thảo Vy	01/10/2007	Lộc Ninh, Bình	Kinh	290327	015	7	5.375	4.75	0
329	Hoàng Nhật Vy	20/07/2007	Huyện Lộc Ninh,	Kinh	290328	015	7.5	6.875	6.25	0.5
330	Lại Thị Kiều Vy	10/03/2007	Bình phước	Kinh	290329	015	8.5	7.875	9	0
331	Trần Đặng Tường Vy	09/06/2007	Huyện Lộc Ninh,	Kinh	290330	015	4.5	4.75	5.5	0.5
332	Trần Triệu Vy	12/12/2007	Bình Phước	Kinh	290331	015	4	1.5	4.25	0
333	Vũ Nguyễn Thúy Vy	03/02/2007	Bình Phước	Kinh	290332	015	7	5.75	5.25	0
334	Bùi Thị Như ý	26/09/2007	Bình Phước	Kinh	290333	015	6	4.25	3.25	0

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Phòng thi	Điểm môn Văn	Điểm môn Toán	Điểm Tiếng Anh	Điểm ưu tiên, KK
335	Ngô Thị Như ý	02/07/2007	Huyện Lộc Ninh,	Kinh	290334	015	6.5	5.625	4.75	0.5
336	Phạm Thị Như ý	08/11/2007	Bình Dương	Kinh	290335	015	5.75	6.5	5.75	0
337	Vũ Thị Như ý	02/12/2007	Bình Dương	Kinh	290336	015	4.5	6	3	0
338	Đỗ Hoàng Kim Yến	21/12/2007	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	290337	015	3.75	3.5	4.5	0
339	Lục Ngọc Yến	11/05/2007	Bình Phước	Thái	290338	015	5	2	3	0.5
340	Trần Phan Như Yến	27/03/2007	Bình Phước	Kinh	290339	015	3.25	4.75	4.25	0

Trong danh sách có 340 thí sinh

